**A. LÍ DO MỞ CHUYÊN ĐỀ**

**I. CƠ SỞ LÍ LUẬN**

Trong công cuộc đổi mới kinh tế, xã hội đang diễn ra từng ngày, từng giờ trên khắp đất nước, ngành giáo dục đã và đang chuyển biến khích lệ việc đổi mới phương pháp dạy học ở các bậc học. Hiện nay ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục thực hiện cuốc vận động “Hai không" với bốn nội dung mà Bộ trưởng Bộ Giáo Dục đã phát động. Để có những lớp người lao động mới có bản lĩnh, có năng lực, chủ động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, thích ứng được với đời sống xã hội luôn phát triển, giáo viên tiểu học là người hình thành kiến thức đầu tiên cho học sinh. Muốn thực hiện tốt mục tiêu giáo dục góp phần đào tạo những con người linh hoạt, sáng tạo, năng động một trong những định hướng mới với phương pháp giáo dục tiểu học đó là phương pháp dạy học tích cực đối với các môn ở tiểu học nói chung và môn Toán nói riêng chính là dạy học theo quan điểm "Lấy học sinh làm trung tâm" theo hướng tích cực "Thầy cô thiết kế trò thi công” nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

Huy động mọi khả năng của từng học sinh để học sinh tự khám phá những nội dung mới của bài học. Giúp đỡ học sinh có các điều kiện và phương tiện hoạt động để học sinh tự phát hiện ra các tình huống có vấn đề trong học tập và cuộc sống; tự mình hoặc cùng các bạn trong nhóm, trong lớp lập kế hoạch và biết lựa chọn kế hoạch hợp lý nhất để giải quyết vấn đề. Tập trung mọi cố gắng để phát triển năng lực, sở trường của mỗi học sinh, tạo cho học sinh có niềm tin và niềm vui trong học tập kết quả của cách dạy học tích cực không chỉ góp phần hình thành cho học sinh các kiến thức kỹ năng thái độ cần thiết mà còn xây dựng cho học sinh nhiệt tình với phương pháp học tập sáng tạo. Ở đây vai trò của người giáo viên trong đổi mới phương pháp dạy Toán còn được đề cao hơn đó chính là giáo viên không còn đóng vai người truyền thụ kiến thức (chủ yếu bằng phương pháp thuyết trình, giảng giải để học sinh thụ động nghe và ghi nhớ như trước đây) mà trở thành người tổ chức điều khiển quá trình dạy học để học sinh tích cực, chủ động, sáng tạo chiếm lĩnh những tri thức, giáo viên giảng ít còn học sinh làm việc nhiều. Lao động của giáo viên dường như nhẹ nhàng, nhàn hạ hơn vì từ ngoài nhìn vào sẽ chỉ thấy học sinh tích cực, tự giác học nhưng thực chất làm công việc hướng dẫn học sinh hoạt động để tự nắm lấy tri thức khó hơn nhiều so với việc giảng giải, thuyết trình vì nó đòi hỏi giáo viên phải lao động công phu hơn. Cụ thể là giáo viên phải chuẩn bị một kế hoạch dạy học sao cho tất cả học sinh đều được làm việc. Kế hoạch này chú ý đến sự phát triển của cá nhân, của nhóm học sinh trên cơ sở sự phát triển chung của cả lớp. Khi điều khiển hoạt động của lớp học, giáo viên cũng phải xử lý nhiều tình huống sư phạm phức tạp hơn so với dạy học theo kiểu cũ.

- Các kiến thức, kĩ năng của Toán 5 có nhiều ứng dụng trong đời sống, rất cần thiết để học tốt các môn học khác ở Tiểu học và học tiếp các môn học khác ở Trung học cơ sở - Trong 4 mạch kiến thức cơ bản của Toán 5, mạch số học đóng vai trò trọng tâm, cốt lõi. Nội dung số học bao gồm số và phép tính( một số yếu tố đại số và yếu tố thống kê được tích hợp ở nội dung số học). Ngoài số tự nhiên và phân số được giới thiệu ở lớp dưới, Toán 5 giới thiệu phân số và số thập phân, hỗn số, số thập phân; trọng tâm là số thập phân. Số thập phân là một trong những khái niệm rất quan trọng trong chương trình Toán Tiểu học nói riêng và trong cuộc sống hàng ngày nói chung vì:

+ Số thập phân được đưa vào chương trình Toán 5 nhằm trang bị cho học sinh những phương tiện tính toán thường được dùng trong đời sống hàng ngày. Số thập phân có mối liên hệ khăng khít giữa việc đo đại lượng và việc sử dụng số thập phân. Việc học tốt khái niệm số thập phân và biết thực hành thành thạo các phép tính cộng, trừ, nhân , chia số thập phân sẽ giúp cho học sinh biết vận dụng những kiến thức, kĩ năng về số thập phân như: đo lường, tính tỉ lệ phần trăm, tỉ lệ xích... khi học các môn khoa học; lịch sử, địa lí và các môn học khác. Nó là “cầu nối” giữa toán học và thực tiễn. Nó chiếm vị trí rất quan trọng trong chương trình Toán 5.

+ Số thập phân trong chương trình Toán 5 chỉ là những kiến thức mở đầu của số thập phân, nhưng lại là kiến thức cơ bản và là nền tảng cho quá trình học tập môn Toán và các môn học khác trong chương trình Tiểu học cũng như các cấp học khác sau này.

+ Số thập phân là một loại số mới được xây dựng trên cơ sở mở rộng tập hợp số tự nhiên nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn của việc đo đại lượng hoặc những yêu cầu của nội bộ môn Toán.

+ Đối với học sinh, việc học khái niệm, tính chất, 4 phép tính cộng, trừ, nhân, chia với số thập phân các em mới chỉ tiếp thu ở mức độ công nhận nên chỉ hiểu bài một cách mơ hồ dẫn đến trong quá trình làm bài có nhiều sai sót. Trong  các phép tính về số thập phân thì mảng cộng hai số thập phân là bài học đầu tiên nên giáo viên cần giúp học sinh hiểu đúng, làm đúng để học sinh làm tốt các phép tính cộng, trừ, nhân, chia số thập phân.

- Để góp phần nâng cao chất lượng dạy học Toán về các phép tính với số thập phân nói chung và phép cộng hai số thập phân nói riêng, chúng tôi đã thảo luận đi đến thống nhất mở chuyên đề: *“ Rèn tính tích cực của học sinh trong dạy toán: Cộng hai số thập phân”.*

**II. CƠ SỞ THỰC TIỄN**

***1.Thuận lợi:***

*a. Giáo viên:*

- Nhà trường đã cung cấp đầy đủ các loại sách cho GV trong nghiên cứu.

- Trang bị một số đồ dùng thiết bị cho GV phục vụ cho giảng dạy.

- Có cơ sở vật chất: bàn ghế phù hợp, phòng học thuận lợi cho GV tổ chức các hoạt động dạy.

- Đa số các đồng chí giáo viên đều xác định được chương *Số thập phân* là nội dung rất quan trọng trong chương trình Toán 5 nên các đồng chí đã chuẩn bị bài rất chu đáo trước khi lên lớp, nhiều đồng chí đã chịu khó đầu tư, tìm tòi nghiên cứu để giờ dạy đạt kết quả cao.

*b. Học sinh:*

- Đa số học sinh nắm được kiến thức và thực hiện được 4 phép tính cộng,

trừ, nhân, chia số tự nhiên; nắm vững khái niệm phân số, phân số thập phân và hỗn số. Đây là nội dung kiến thức cơ bản rất quan trọng giúp học sinh học tốt nội dung “Số thập phân”.

- Đa số học sinh biết thực hiện được các phép tính với số thập phân.

***2. Khó khăn:***

*\* Giáo viên:*

- Một số giáo viên chưa thấy hết được ý nghĩa của môn học.

- Khi dạy giáo viên chủ yếu còn lệ thuộc vào sách giáo khoa để truyền thụ kiến

thức cho học sinh mà không biết cách khai thác bài như thế nào cho hiệu quả.

- Hình thức dạy học chưa phong phú, không khí lớp học nặng nề, không sôi nổi nên chưa phát huy được tính tích cực của học sinh. Giáo viên còn làm thay, nói thay HS.

*b. Học sinh:*

- HS phần lớn là con em của nông dân, bố mẹ phải đi làm, thiếu sự quan tâm kèm cặp của gia đình, đặt biệt là việc học tập các em tiếp thu bài chậm hay chóng quên. Bên cạnh những em học tốt còn rất nhiều em còn mải chơi.

- Tư duy của học sinh tiểu học đang trong quá trình hình thành và phát triển còn ở giai đoạn*tư duy cụ thể* nênviệc nhận các kiến thức toán học trừu tượng là vấn đề khó. Nhưng các phép tính liên quan đến số thập phân đòi hỏi các em phải dựa trên những cái đã biết, cái đã học để tìm ra kiến thức mới. Khi hình thành kiến thức các phép tính cho HS chưa có mô hình chung nên quy còn mang tính áp đặt.

- Hơn nữa các phép tính với số thập phân các em chỉ mới được làm quen ở lớp nên khi làm bài tập các em cần phải tư duy mới làm được nên HS thường chán,lười biếng.

- HS bị động trong tiếp thu kiến thức, tri thức các em tiếp nhận được chóng quên.

- Vận dụng vào thực hành thường máy móc không sáng tạo; chưa biết nhận ra chỗ sai và tự sửa sai,…

- Các em không say mê môn học, lười suy nghĩ, tính toán.

**B. NỘI DUNG**

**1.Thực trạng**

Từ thực tế giảng dạy, dự giờ thăm lớp thường thấy HS mắc những lỗi phổ biến khi học bài *Cộng hai số thập phân* là đặt tính sai, tính và nhớ sai, xử lý dấu phẩy sai.

*\* Nguyên nhân sai:*

***Một là***: HS không chú ý các chữ số có cùng một hàng thẳng cột với nhau.

 Ví dụ:     Bài 1: 15,4 + 130,31

    HS có những cách đặt sau :

                       15,4

                    130,31     ( đặt sai ở phần nguyên )

                      280,71

                         15, 4

                   + 130,31        ( đặt sai ở phần thập phân )

                      145,35

          Ví dụ:      102 + 29,76

                             102

                         + 29,76           ( đặt theo thứ tự từ trái sang phải )

                             39,96

                             102

                       +29,76                ( đặt theo thứ tự từ phải sang trái )

                         30,78

***Hai là***: Tính và nhớ sai :

          Ví dụ :        102 + 29,76

                             102

                          +   29,76       ( quên không nhớ ở hàng chục )

121,76

***Ba là:*** Xử lý sai dấu phẩy :

                             15,34

                        +   37,24             ( quên không đặt dấu phẩy )

                             5258

                             15,34

                        +      37,24     ( dấu phẩy tổng không thẳng cột với dấu phẩy sốbhạng )

                            1 9,064

**2. Một số giải pháp khi dạy toán về các phép tính với số tự nhiên.**

***a. Giải pháp chung :***

     Khi tổ chức, hướng dẫn học sinh giáo viên cần chủ động lựa chọn, vận dụng một cách hợp lí :

1*. Các phương pháp dạy học:* Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; phù hợp với điều kiện của từng lớp học, với đặc trưng môn Toán ở giai đoạn các lớp 4, 5 và đặc điểm từng đối tượng học sinh; bước đầu bồi dưỡng cho học sinh phương pháp tự học, khả năng hợp tác; rèn luyện kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiển; tác động đến tình cảm, đem lại  niềm vui, hứng thú và trách nhiệm học tập cho học sinh.

Cụ thể: Phương pháp dạy học phát huy tính tích cực của học sinh đòi hỏi giáo viên cũng phải phát huy tính tích cực của mình để giúp học sinh nắn được nội dung một cách cụ thể và vận dụng vào từng phép tính không bị nhầm lẫn. Giáo viên phải chủ động xây dựng bài dạy của mình để truyền tải đến học sinh, không phụ thuộc vào SGV ( SGV không phải là pháp lệnh mà chỉ là sách tham khảo ) mà Giáo viên cần đọc nội dung SGK và dựa vào tình hình lớp học từ đó xây dựng kế hoạch bài dạy. Như vậy học sinh mới nắm được nội dung bài trong giờ học và giúp học sinh làm được BT trong và ngoài SGK.

2. *Các hình thức tổ chức dạy học:* Bảo đảm sự cân đối và hài hòa giữa hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động học của học sinh (theo cá nhân, nhóm nhỏ, cả lớp) ; giữa nội khóa và ngoại khóa, bắt buộc và tự chọn; đặc biệt quan tâm đến phát triển năng lực học tập toán của cá nhân học sinh.

     Ở những nơi có hoàn cảnh đặc biệt có thể tổ chức dạy học theo lớp ghép, lớp học hòa nhập, … để bảo đảm quyền được đi học và học tập có chất lượng cho mọi trẻ em.

     Đối với những học sinh có biểu hiện năng lực học tập toán có thể chọn hình thức dạy học và hoạt động giáo dục nhằm phát triển các năng lực cá nhân, góp phần phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi toán.

*3. Kiến thức:*

3.1. Ghi nhớ quy tắc chung để thực hành tính với số thập phân :

     + Đặt tính.

     + Tính như tính với số tự nhiên.

+ Xử lí dấu phẩy.

3.2. Mỗi phép tính với số thập phân được coi là sự “mở rộng” phép tính tương ứng với số tự nhiên.

   Ví dụ : Phép cộng hai số thập phân 1,84 + 2,45 được coi là sự “mở rộng” phép cộng hai số tự nhiên 184 + 245. Cụ thể là :

        Kĩ thuật tính :

184                           - Tính chất của phép cộng: Phép cộng các số thập phân cũng có các tính chất của phép cộng các số tự nhiên, như :

      a + b = b + a

      a + 0 = 0 + a = a

                                 Ứng dụng: Các bài tập về tính, tính nhẩm, tính bằng cách thuận tiện nhất của phép cộng các số thập phân cũng tương tự như của phép cộng các số tự nhiên.

3.3. Kĩ năng:

- Thực hiện các phép tính cộng số thập phân.

- Tính giá trị biểu thức có hoặc không có dấu ngoặc.

- Tìm thành phần chưa biết của phép tính với số thập phân.

- Áp dụng một số tính chất của phép tính bằng cách thuận tiện nhất.

***b. Giải pháp cụ thể khi dạy bài***  *“Cộng hai số thập phân “* Toán 5 nhằm phát huy tính tích cực của HS.

- GV vào bài bằng cách đặt vấn đề gây hứng thú cho HS, thu hút HS vào các hoạt động học tập giúp HS phát huy tính tích cực, tự giác học tập. GV có thể lấy kiểm tra bài cũ để dẫn dắt vào bài mới.

***Ví dụ: Khi kiểm tra bài cũ*** GV đưa yêu cầu: Đặt tính rồi tính: 184 + 245.

- 1HS lên bảng làm bài. HS khác làm nháp. Chữa bài.

- GV nêu vấn đề: Nếu cô thêm dấu phẩy vào phép tính trên như sau:1,84 + 2,45 thì ta làm thế nào?

- GV giới thiệu vào bài.

***\* Khi dạy bài mới:*** Hình thành phép *Cộng hai phân số cho HS:*

- GV không được nói thay, làm thay HS mà phải đặt câu hỏi gợi mở, dẫn dắt HS. Câu từ dùng phải đúng, đủ, chính xác. Nếu nói thiếu, sai HS sẽ hiểu sai, làm sai.

*Ví dụ 1( SGK):*

- GV vẽ đường gấp khúc như SGK lên bảng. GV nêu bài toán. HS nghe, nhìn hình vẽ nêu lại ví dụ.

- GV: Muốn tính độ dài đường gấp khúc ABC ta làm thế nào?

- HS1: Ta làm tính cộng, cộng độ dài đoạn thẳng AB với độ dài đoạn thẳng BC.

- HS2: Ta tính tổng độ dài của đoạn AB và BC.

- HS3: Ta lấy 1, 84m + 2, 45m.

- GV kết luận: Vậy ta phải thực hiện phép cộng( ghi bảng): 1, 84 + 2, 45 = ?m.

- GV: Đây là cộng 2 số thập phân.

- HS thảo luận cặp, nêu các cách tìm ra kết quả. Ví dụ:

\* HS1: 1,84m = 1 m; 2,45 m = 2m + m

1 m + 2m + m = 3m m = 3m m = 4m m = 4,29m.

\* HS2: 1,84m + 2,45m = 184 cm + 245cm = 429 cm = 4,29m.

- GV kết luận: Vậy: 1, 84 + 2, 45 = 4,29.

- GV hướng dẫn HS cách đặt tính rồi tính theo các bước( như SGK).

\* Lưu ý: Khi hướng dẫn HS hình thành phép cộng: 1, 84 + 2, 45

- GV không nên nói: Ta có thể viết, HS hiểu có thể không viết cũng được.

- GV phải nói: Ta phải thực hiện, phép cộng. HS hiểu phải thực hiện là bắt buộc phải làm.

- Trong dạy HS phải có điểm nhấn để HS dễ nhớ, dễ thực hiện.

Đặt tính: Nhấn: Các chữ số ở cùng một hàng đặt thẳng cột với nhau.

Xử lí dấu phẩy: Viết dấu phẩy ở tổng thẳng cột với dấu phẩy ở các số hạng.

*Ví dụ 2( SGK):*

- GV nêu phép tính: 15,9 + 8,75 = ?

- 1HSNK lên bảng đặt tính rồi tính. HS khác làm vở nháp.

- Chữa bài.

\* Lưu ý: + Khi chữa bài cần để cho HS nhận xét, tự phát hiện sai sót và tự đề xuất cách sửa. GV chỉ chốt phương án, củng cố, khắc sâu KT cho HS.

+ HS cũng có thể đưa ra các cách viết khác nhau như:

15,90 15,90 15,9

+ + +

8,75 08,75 8,75

24,65 24,6 5 24,65

- GV kết luận cả 3 cách làm trên đều đúng. HS lựa chọn cách viết gọn nhất( cách 3).

***\* Phần ghi nhớ:*** GV không cho HS đọc ghi nhớ SGK mà phải để HSNK tự rút ra ghi nhớ cách *Cộng hai số thập phân* dựa vào các bước đã làm ở Ví dụ 1 và ví dụ 2. Sau khi một số HS đã nêu được rồi GV mới gọi 1 số HS tiếp thu chậm đọc ghi nhớ( như SGK).

***\* Phần thực hành:*** Để không khí lớp học diễn ra sôi nổi, nhịp nhàng , GV vận dụng các hình thức tổ chức lớp như hoạt động (cá nhân, thảo luận cặp, cả lớp,…). HS có thể làm ra nháp, PHT, làm vào vở, làm bảng nhóm.

Ví dụ: Bài 1( Trang 50): Có thể cho HS làm ra PHT hoặc làm ra nháp. Sau đó gọi HS lên chữa bài.

Bài 2( Trang 50): Cho HS làm vào vở. 3HS lên bảng làm. Chữa bài: HS tự phát hiện sai sót, sửa sai cho bạn. HS nêu cách đặt tính, cách tính cộng 2 số thập phân.

Bài 3: Cho HS đọc đề. Cho 1 vài cặp tự hỏi- đáp để phân tích bài toán. Sau đó cho HS làm vào vở. Đại diện làm bảng nhóm. Chữa bài: Khi chữa bài để HS tự nhận xét, đánh giá cách làm, cách trình bày của từng bạn. HS bình chọn bạn làm đúng và trình bày đẹp nhất. Lớp tuyên dương.

***\* Phần củng cố, dặn dò:*** GV có thể kiểm tra kiến thức cho HS bằng nhiều hình thức.

- GV có thể cho vài phép tính cộng 2 số thập phân hay bài toán có lời văn liên quan đến cộng 2 phân số để HS thi đua nhau làm xem ai làm đúng, làm nhanh.

- GV cũng có thể tổ chức dưới trò chơi như : *“Ai nhanh, ai đúng*” hoặc “ *Đoán số sau hoa”.*

- GV cũng có thể cho HS nêu ghi nhớ, nội dung kiến thức cần nắm sau giờ học.

**\* Các  bước khi dạy bài** “*Cộng hai số thập phân “* Toán 5:

*1. Dành thời gian lập kế hoạch bài học:*

- Xác định mục tiêu của bài là giúp HS biết thực hiện cộng hai số thập phân, biết vận dụng giải bài toán có liên quan.

- Dự kiến những lỗi HS có thể mắc phải như :

+ Đặt tính sai, đặt tính đúng nhưng cộng nhớ sai, xử lý dấu phẩy sai.

- Dự kiến cách giúp HS sửa sai.

- Vào bài bằng cách đặt vấn đề gây hứng thú cho HS, thu hút HS vào các hoạt động học tập giúp HS phát huy tính tích cực, tự giác học tập.

*2.Khi dạy cộng hai số thập phân cần theo quy trình :*

- Nêu ví dụ SGK dưới dạng tóm tắt.

- Viết phép tính, HS nhận biết đây là phép tính đối với số thập phân.

- Chuyển số đo là số thập phân về số đo là số tự nhiên và thực hiện phép tính như với số tự nhiên sau đó chuyển số đo về thành số thập phân.

- HS nêu cách thực hiện phép cộng hai số thập phân :

+ Đặt tính: Dấu phẩy thẳng dấu phẩy, các chữ số cùng một hàng thẳng cột.

+ Tính : Tính như tính với số tự nhiên, xử lý dấu phẩy ở kết quả thẳng cột với dấu phẩy ở các số hạng.

- Nêu ghi nhớ. (SGK)

- Thực hành.

- Củng cố, dặn dò :

        Tổ chức trò chơi khuyến khích động viên HSNK tư duy tích cực, sáng tạo khả năng vận dụng linh hoạt kiến thức vào thực tiễn. HS chậm củng cố kiến thức, rèn luyện kĩ năng vững chắc kiến thức đã học.

**3. Kết luận**

Để phát huy tính tích cực của HS  khi  dạy  học  toán  nói  chung  và  dạy  học.“*Cộng hai* *số  thập phân”* trong chương trình Toán lớp 5 nói riêng thì  giáo viên cần lưu ý:

- 100% HS đều được trực tiếp tham gia hoạt động, giáo viên quan sát được những học sinh không thực hiện theo yêu cầu để kịp thời uốn nắn nhắc nhở. Vì vậy cách dạy này đạt kết quả cao hơn, khắc sâu vào trí nhớ các em hơn.

**-** Muốn cho việc dạy học tác động được tới 100% HS thì GV nên biến bài dạy của mình thành một hệ thống các công việc mà học sinh có thể thực hiện bằng tay. Việc này gọi là thao tác hoá bài dạy. Cụ thể: Thông thường dạy bài toán thường có hai phần: Dạy lý thuyết và làm bài tập. Từ trước đến nay trong phần luyện tập giải bài tập, GV vẫn thường tổ chức cho học sinh làm việc bằng tay. Nghĩa là phần luyện tập đã được thao tác hoá. Nhưng trong phần dạy lý thuyết giáo viên vẫn hay dùng phương pháp đàm thoại (thầy cô hỏi, trò trả lời) và phương pháp trực quan (thầy trình bày trực quan, trò quan sát nhận xét) để dẫn dắt học sinh đến kiến thức mới. Cách dạy này không thoả mãn được một cách chắc chắn yêu cầu "Tất cả HS đều phải làm việc "*.* Do đó phần dạy bài mới cần phải được thao tác hoá. Chuyển từ hình thức đàm thoại thông thường (thầy hỏi, trò trả lời) sang hình thức đàm thoại mới là "Bút đàm” trong đó giáo viên nêu câu hỏi dưới lệnh làm việc, còn học sinh "Trả lời" giáo viên bằng cách dùng bút (phấn) ghi trên giấy (bảng phụ)*.*

- Đặc biệt lấy học sinh làm trung tâm, khuyến khích các em tìm tòi và tự rút ra kết luận cho mình. Có như vậy các em mới nhớ kỹ, nhớ lâu những kiến thức mới khám phá. Đặc biệt chú ý thời điểm và thời lượng tung ra các bài tập và tổ chức các trò chơi phù hợp.

- Trong khi lên lớp giáo viên cần nói ít, giảng giải ít, thường xuyên làm việc với từng cá nhân học sinh, nhóm học sinh và lớp. Để thực hiện được tốt giáo viên phải vận dụng linh hoạt các phương pháp để lớp học sôi nổi hào hứng, học sinh hăng hái phát biểu nắm chắc bài học, học sinh hiểu bài mới đạt kết quả cao. Như vậy môn toán học khô khan nhưng nó hoạt động trí tuệ sáng tạo và hấp dẫn thực tế đối với học sinh.

- Khi dạy GV cần sử dụng một số phương pháp dạy học tích cực như:

+ *Học tập hợp tác*: Khuyến khích học sinh sự phối hợp với nhau.

+ *Kỹ thuật khăn trải bàn*(Sử dụng cho câu hỏi mở; kích thích thúc đẩy sự tham gia tích cực của HS; tăng cường tính độc lập, trách nhiệm của cá nhân; phát triển mô hình sự hợp tác giữa HS và HS).

+ *Kỹ thuật mảnh ghép*: Kích thích sự tham gia tích cực của HS trong hoạt động nhóm.

+ Sơ đồ tư duy: phát triển tư duy lôgic, khả năng phân tích, tổng hợp, HS hiểu bài, nhớ lâu, thay cho ghi nhớ dưới dạng thuộc lòng, học “ vẹt”.

- Giáo viên cần phải chú ý đến ngôn ngữ diễn đạt của mình để thể hiện được rõ

trọng tâm của bài dạy.

- Cần phải tạo không khí thoải mái trong giờ học.

- Biết vận dụng vốn hiểu biết của học sinh để khai thác bài được tốt, phát huy tính tích cực, sáng tạo của HS. GV không được làm thay, nói thay HS.

- Vào bài bằng cách đặt vấn đề gây hứng thú cho HS, thu hút HS vào các hoạt động học tập giúp HS phát huy tính tích cực, tự giác học tập.

*-* Trong quá trình dạy GV không làm thay hoặc nói thay mà phải đặt câu hỏi gợi mở, dẫn dắt HS, câu từ sử dụng phải đúng, đủ và chính xác.

**IV. DẠY THỰC NGHIỆM**

**Bài: *Cộng hai số thập phân***

Đối tượng: HS lớp 5B- Trường Tiểu học Phạm Mệnh

Giáo viên dạy thực nghiệm: Nguyễn Thị Ngừng

Ngày dạy: 28/10/2017( có giáo án kèm theo).

**C. TỔNG KẾT CHUYÊN ĐỀ**

***I. Rút kinh nghiệm giờ dạy chuyên đề môn Toán lớp 5:***

***Bài: “ Cộng hai số thập phân”***

*1.Ưu điểm:*

a. Giáo viên:

- GV dạy đủ, đúng, có hệ thống kiến thức, đảm bảo chính xác kiến thức, đúng mục tiêu bài dạy.

- Sử dụng PPDH phù hợp, hình thức tổ chức lớp hiệu quả gây hứng thú cho HS. Đồ dùng dạy học phù hợp, sử dụng hiệu quả.

- Hướng dẫn HS phát hiện kiến thức và ghi nhớ kiến thức ngay trong tiết học tốt.

- GV nhận xét, đánh giá HS kịp thời.

b. Học sinh:

- HS chủ động chiếm lĩnh kiến thức, phát hiện, phát huy được tính tích cực trong mỗi HS trong mỗi hoạt động.

- HS hiểu bài, tự phát hiện được kiến thức mới và luyện tập thường xuyên.

- HS có kĩ năng đặt tính, thực hiện tính cộng đúng, chính xác.

- HS hăng hái xây dựng bài, biết nhận xét, đánh giá bạn đúng, chính xác.

*2. Tồn tại:*

- Việc HS tự nhận xét còn ít; kĩ năng trình bày trước lớp chưa tự tin ở một số em.

- 1 số HS chậm nhiều lúc chưa tập phát hiện ra kiến thức mới, chưa phát huy được nhiều khả năng tích cực của bản thân.

***II. Tổng kết chuyên đề.***

*\* Kết quả thu được:*

- Qua chuyên đề tổ đã trao đổi, thảo luận thống nhất được quy trình soạn, giảng tiết toán( dạng bài lí thuyết và dạng bài luyện tập).

- Tổ đã thống nhất được các biện pháp hướng dẫn HS nhằm phát huy được tính tích cực trong mỗi em, trong những tiết học toán nói riêng và các tiết học khác nói chung.

- GV nắm được cách soạn dạy đối với mỗi tiết dạy để đạt hiệu quả tốt nhất đó là: HS hiểu bài ngay tại lớp, tự phát hiện ra kiến thức mới, tự đặt tính và thực hiện tính nhanh, chính xác.

- Qua chuyên đề tổ đã học tập và vận dụng linh hoạt các PPDH tích cực, hình thức tổ chức dạy học phù hợp( cá nhân, nhóm, trò chơi,...)

- HS được rèn luyện các kĩ năng trả lời câu hỏi, ghi nhớ, suy luận, rèn kĩ năng tính chính xác ngay trong tiết học, tạo không khí hào hứng phấn khởi, hăng say vào các hoạt động học tập ở mỗi cá nhân học sinh.

*\* Hạn chế:*

- Dạy học phát huy tính tích cực của HS là cái khó đối với mỗi cá nhân HS tiếp thu bài chậm, đối với HS khó ghi nhớ được kiến thức ngay tại lớp. Do vậy phần tự phát hiện phần tự phát hiện và tìm ra kiến thức mới của HS chậm chưa tốt, chưa phát huy được tính tích cực của HS chậm nhiều trong tiết học.

\* *Hướng khắc phục:*

- GV cần mạnh dạn đổi mới PPDH, phải lấy HS là trung tâm, thầy chỉ là người gợi mở HS để HS tự suy luận, tư duy, phát hiện và tìm ra kiến thức mới trong tiết học toán nói riêng và các tiết học khác nói chung.

- GV cần thay đổi hình thức tổ chức lớp phù hợp với mỗi hoạt động để HS tiếp thu bài một cách chủ động, tích cực giúp tiết học thực sự nhẹ nhàng mà hiệu quả.

- HS cần rèn óc quan sát, tính suy luận, nâng cao khả năng tư duy cụ thể đến trừu tượng, phát huy kiến thức, vận dụng kiến thức đã học thường xuyên trong mỗi tiết học, tránh hiện tượng ì, lười trong học tập.

**\* QUY TRÌNH DẠY MÔN TOÁN LỚP 4,5:**

**1. *Dạng bài dạy lí thuyết:***

**I. MỤC TIÊU**

- Kiến thức:

- Kĩ năng:

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

PHT, Bảng phụ,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Kiểm tra bài cũ:**

- Kiểm tra giờ học trước hoặc kiểm tra kiến thức liên quan đến bài học.

**2. Bài mới**

*a. Giới thiệu bài*: Trực tiếp hoặc gián tiếp.

*b. Các hoạt động*

**Hoạt động 1:** *Hình thành kiến thức mới thông qua các Ví dụ SGK.*

**Hoạt động 2:** *Thực hành*

Bài 1:

Bài 2:

*....................................................................................................................................*

**3. Củng cố, dặn dò**

- Nhắc lại nội dung giờ học hoặc chơi trò chơi để củng cố bài học.

- GV nhận xét giờ học, tuyên dương, nhắc nhở.

**2. *Dạng bài Luyện tập***

**I. MỤC TIÊU**

- Kiến thức:

- Kĩ năng:

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

PHT, Bảng phụ,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Kiểm tra bài cũ:**

- Kiểm tra giờ học trước.

**2. Bài mới**

*a. Giới thiệu bài*: Trực tiếp hoặc gián tiếp.

*b. Hướng dẫn HS làm BT*

Bài 1:

Bài 2:

*....................................................................................................................................*

**3. Củng cố, dặn dò**

- Nhắc lại nội dung giờ học hoặc chơi trò chơi để củng cố bài học.

- GV nhận xét giờ học, tuyên dương, nhắc nhở.

Chuyên đề được áp dụng từ ngày 1 / 11 / 2017. GV vận dụng dạy cho các dạng bài toán, các khối lớp 4,5. Kết quả được kiểm nghiệm lại vào tháng 4 / 2018.